

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

BÙI VĂN SƠN

**BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI CỦA NGƯỜI CHƯA
THÀNH NIÊN PHẠM TỘI BẰNG CHẾ ĐỊNH HÌNH PHẠT
TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM
(QUA THỰC TIỄN XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG)**

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Hà Nội - 2016

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

BÙI VĂN SƠN

**BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI CỦA NGƯỜI CHƯA
THÀNH NIÊN PHẠM TỘI BẰNG CHẾ ĐỊNH HÌNH PHẠT
TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

(QUA THỰC TIỄN XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG)

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự

Mã số: 60 38 01 04

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS Trịnh Quốc Toàn

Hà Nội - 2016

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tuyên ngôn thế giới về quyền con người đã được Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc (LHQ) thông qua và tuyên bố tại Nghị quyết số 217A (III) ngày 10 tháng 12 năm 1948, trong đó có yếu tố cốt yếu là các quyền con người phải được bảo vệ bằng Nhà nước pháp quyền. Đó là chuẩn mực chung cho tất cả các dân tộc và các quốc gia hướng tới và thúc đẩy sự tôn trọng đối với những quyền và sự tự do cơ bản của con người. Bên cạnh đó LHQ thông qua mở cho các nước ký phê chuẩn và gia nhập Công ước về quyền trẻ em. Việt Nam là nước thứ hai trên thế giới và nước Châu Á đầu tiên đã ký vào ngày 26 tháng 01 năm 1990 và phê chuẩn ngày 20 tháng 02 năm 1990. Lịch sử Nhà nước Việt Nam đã ghi nhận quyền con người ngay khi giành được độc lập năm 1945, đó là việc hiến định vấn đề quyền con người, quyền công dân trong Hiến pháp năm 1946, sau đó tiếp tục khẳng định, mở rộng trong các Hiến pháp năm 1959, 1980, 1992 và mới đây nhất là Hiến pháp năm 2013 đã tiếp tục kế thừa và phát triển các thiết chế bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Ghi nhận một cách trang trọng, khẳng định rõ ràng Nhà nước Việt Nam đảm bảo các quyền con người, quyền công dân ngay tại Chương II đó là "*Quyền con người, quyền nghĩa vụ cơ bản của công dân*", trong đó cụ thể tại Điều 14 quy định "*Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật...*" [35, tr.26]. Đó là nền tảng để Nhà nước ta cụ thể hóa hoàn thiện hệ thống pháp luật về bảo vệ quyền con người, quyền công dân bằng các thiết chế Tư pháp phù hợp với tiến trình hội nhập quốc tế và xây dựng nhà nước pháp quyền, đặc biệt là hệ thống pháp luật hình sự.

Pháp luật hình sự Việt Nam quy định chế định hình phạt để áp dụng đối với người chưa thành niên (NCTN) phạm tội là biện pháp cưỡng chế nghiêm khắc nhất của Nhà nước, buộc đối tượng này phải chịu trách nhiệm đối với

những hành vi nguy hiểm cho xã hội mà họ gây ra, đồng thời những quy định đó cũng là hành lang, cơ sở pháp lý để bảo vệ quyền con người đối với NCTN phạm tội một cách tốt nhất. Hay nói cách khác chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam để bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội là một chế định đặc biệt. Tính chất đặc biệt ở chỗ chế định hình phạt được quy định nhẹ hơn so với người đã thành niên phạm tội có các tình tiết tương đương. Sở dĩ NCTN được hưởng chính sách giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Nhà nước khi có hành vi phạm tội vì họ có đặc điểm về nhân thân, họ chưa phát triển đầy đủ về thể chất, tâm sinh lý, chưa thể nhận thức đầy đủ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà mình thực hiện. Nhận thức của họ còn thiếu chín chắn dễ bị kích động, bị lôi kéo nếu ở môi trường xấu và không được chăm sóc giáo dục chu đáo dẫn đến vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó, so với người đã thành niên ý thức phạm tội của NCTN nói chung chưa sâu sắc, họ dễ tiếp thu sự giáo dục của xã hội, nhà trường và gia đình để từ bỏ con đường phạm tội. Luật nhân quyền quốc tế và hệ thống pháp luật Việt Nam coi đây là một trong những nhóm dễ bị tổn thương và cần có chính sách pháp luật đặc biệt để bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của họ [21]. Chính vì thế quy định chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam áp dụng đối với NCTN phạm tội phải nhẹ hơn so với người đã thành niên nhằm bảo vệ quyền con người đối với NCTN phạm tội một cách tốt nhất.

Nhằm hạn chế tối đa những hành vi xâm phạm đến các quyền con người của NCTN phạm tội, trong các giai đoạn lịch sử pháp luật hình sự nước ta đã có rất nhiều quy định chặt chẽ về nguyên tắc cũng như trình tự, thủ tục tố tụng. Đặc biệt là giai đoạn xét xử và áp dụng hình phạt của Tòa án nhân dân đối với NCTN phạm tội phải đảm bảo tôn chỉ, mục đích đó là “*Chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội*”. Tuy nhiên, trên thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân (TAND) áp dụng hình phạt đối với NCTN phạm tội cũng còn bộc lộ nhiều điểm bất cập,

chưa tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc cơ bản như “*Áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội chỉ được thực hiện trong trường hợp cần thiết và phải căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội...*”. Ngoài ra khi phạm tội nhóm đối tượng này cũng rất khó có khả năng và điều kiện để bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình đã được pháp luật hình sự Việt Nam quy định. Đồng thời họ cũng rất dễ bị cơ quan tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng vô tình hoặc cố ý xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Những xâm phạm này có thể gây ra những hậu quả khó lường, khó có thể khắc phục bởi nó liên quan trực tiếp đến tương lai của NCTN.

Việc các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng khi xử lý hành vi vi phạm pháp luật đối với NCTN phạm tội có vì mục đích chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội hay không; Có phù hợp với tình hình thực tế, với những hành vi nguy hiểm mà họ đã gây ra hay không; Họ có được hưởng đầy đủ các chính sách giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Nhà nước quy định hay không...; Đó chính là vấn đề cần phải được quan tâm nghiên cứu nhằm bảo đảm các quy định pháp luật hình sự, các chế định hình phạt đối với NCTN thật sự phù hợp, để họ có cơ hội được sửa chữa, khắc phục những sai lầm và được phát triển hài hòa, toàn diện. Do vậy, việc nghiên cứu các chế định hình phạt trong Luật hình sự và đánh giá qua thực tiễn xét xử của TAND là một điều hết sức cần thiết nhằm bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội một cách tốt nhất.

Trong đề tài này, tác giả đi sâu nghiên cứu Bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam. Phân tích, khái quát lịch sử hình thành và phát triển của chế định hình phạt đối với NCTN phạm tội trong pháp luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử đối với NCTN phạm tội ở địa bàn tỉnh Hà Giang, trong giai đoạn 5 năm trở lại đây (2011 - 2015). Trên cơ sở đó kiến nghị việc hoàn thiện pháp luật hình sự đối với NCTN, tìm giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng về mặt thực tiễn nhằm góp phần bảo vệ

quyền con người của người của NCTN phạm tội. Đây cũng là lý do để học viên quyết định lựa chọn đề tài: ***Bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam (qua thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang)*** làm Luận văn của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Bảo đảm quyền con người của NCTN nói chung, bảo đảm quyền con người của NCTN phạm tội và việc áp dụng hình phạt trong xét xử án hình sự, đã được nhiều nhà khoa học và cán bộ làm công tác thực tiễn nghiên cứu. Có nhiều công trình khoa học được công bố, có một số luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, một số giáo trình giảng dạy, bài viết trên các tạp chí dưới các góc độ và mức độ khác nhau, cụ thể như:

* *Dưới góc độ luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ luật học:* Có các công trình “*Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên theo pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam*” của tác giả Trần Hưng Bình, Luận án tiến sĩ luật học năm 2013, Học viện khoa học xã hội - Viện hàm lâm khoa học xã hội Việt Nam; “*Hình phạt tù có thời hạn, áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội theo Luật hình sự Việt Nam*” của tác giả Nguyễn Thị Thu Huyền, Luận văn thạc sĩ luật học năm 2012, Khoa luật - Đại học Quốc gia Hà Nội; “*Bảo vệ quyền của người chưa thành niên trong Tư pháp hình sự Việt Nam*” của tác giả Nguyễn Thị Thanh, Luận văn thạc sĩ luật học năm 2008, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội...

* *Dưới góc độ đề tài khoa học, bài viết trên báo, tạp chí:* Có nhiều tài liệu đề cập đến như: Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người, Khoa luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb Đại Học Quốc Gia Hà Nội, Hà Nội 2009; Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương trong tố tụng hình sự, Khoa luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trung tâm nghiên cứu quyền con người - quyền công dân và Trung tâm nghiên cứu tội phạm học và tư pháp hình sự, Nxb Đại Học Quốc Gia Hà Nội, Hà Nội 2011; Việt Nam và các văn kiện quốc tế về quyền trẻ em, Nxb

Chính Trị Quốc Gia - Ủy Ban bảo vệ và chăm sóc Trẻ em Việt Nam, Hà Nội 1997; Sổ chuyên đề Bảo đảm quyền con người và quyền công dân bằng các thiết chế Tư pháp, Bộ Tư pháp, Tạp chí dân chủ và pháp luật, Nxb Tư pháp, Hà Nội 2014; Đồng tác giả Lê Cẩm và Đỗ Thị Phương *"Tư pháp hình sự đối với người chưa thành niên, những khía cạnh pháp lý hình sự, tố tụng hình sự, tội phạm học và so sánh luật học"* các số 20, 21, 22, năm 2004; *"Chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội - Nhìn từ phương diện tội phạm học và trách nhiệm xã hội"* của ThS. Lê Minh Thắng, Tạp chí dân chủ và pháp luật, số 12 năm 2011; *"Hiến pháp năm 2013 với chế định bảo đảm quyền con người về Tư pháp hình sự"* của TS. Phạm Văn Hùng, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 16 tháng 8 năm 2014; *"Hoàn thiện quy định pháp luật hình sự về hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội"* của ThS. Lương Ngọc Trâm, Tạp chí Tòa án nhân dân, số 19 tháng 10 năm 2014 ...

Như vậy, các công trình nghiên cứu nói trên đã đề cập đến vấn đề về quyền con người của NCTN trong các chính sách hình sự Việt Nam. Tuy nhiên, về phương diện nghiên cứu chuyên sâu về quyền con người của NCTN phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn xét xử của TAND trên một địa bàn cụ thể thì vẫn chưa được quan tâm một cách đúng mức. Vì lý do đó, đề tài nghiên cứu dựa trên thực tiễn xét xử của TAND tỉnh Hà Giang, giai đoạn 05 năm (2011 - 2015) để từ đó đưa ra các kiến nghị giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt đối với NCTN phạm tội, nhằm bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội là việc làm cần thiết có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn hiện nay.

3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của Luận văn đó là làm sáng tỏ về mặt lý luận, những vấn đề pháp lý của hệ thống pháp luật Việt Nam có liên quan đến chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam đối với NCTN phạm tội, và các văn kiện Luật

nhân quyền quốc tế về lĩnh vực này. Đồng thời xem xét thực tiễn áp dụng những quy định nêu trên tại địa bàn tỉnh Hà Giang. Trên cơ sở đó đưa ra những nhận xét, đánh giá, kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự và nâng cao hiệu quả áp dụng vào việc bảo vệ quyền của NCTN phạm tội.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Luận văn đi sâu vào việc giải quyết các vấn đề làm sáng tỏ khái niệm, đặc điểm về NCTN và NCTN phạm tội; Phân tích, so sánh, nhận xét, đánh giá các quy định đối với NCTN phạm tội theo quy định của Luật nhân quyền quốc tế và pháp luật Việt Nam về tính phù hợp, hợp lý và tương thích. Nghiên cứu thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật đối với việc bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội. Trách nhiệm bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội, phân biệt bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội trong các giai đoạn tố tụng khác. Trên cơ sở đó Luận văn chỉ ra một số vướng mắc, tồn tại trong thực tiễn để đề xuất một số kiến nghị, các giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự và việc áp dụng nhằm bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về nhà nước và pháp luật. Nhất là quan điểm của Bộ Chính trị tại Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02 tháng 01 năm 2002 về một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp trong thời gian tới; Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24 tháng 5 năm 2005 về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Ngoài ra Luận văn cũng kế thừa có chọn lọc những vấn đề lý luận và thực tiễn đã được các nhà nghiên cứu đi trước đưa ra, những tài liệu, công trình đã được công bố trên các tài liệu, bài viết, tạp chí của các cơ quan bảo vệ pháp luật.

Luận văn cũng sử dụng các phương pháp nghiên cứu cụ thể khác như: Phân tích, tổng hợp, so sánh, diễn giải, suy luận logic, phương pháp hệ thống, thống kê xã hội học...; Các phương pháp nghiên cứu được kết hợp giữa lý luận và thực tiễn để rút ra kết luận khoa học của mình đối với vấn đề nghiên cứu.

5. Phạm vi và đối tượng nghiên cứu

Phạm vi và đối tượng nghiên cứu của Luận văn đúng như tên gọi của đề tài: *Bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam (qua thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang)*.

Đối tượng nghiên cứu của luận văn gồm 02 vấn đề chính:

- Các vấn đề chung về quyền con người của NCTN phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam.
- Các vấn đề thực tiễn áp dụng các chế định hình phạt đối với NCTN phạm tội theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam. (*Qua thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang*) giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015.

6. Kết quả nghiên cứu

Thứ nhất: Thông qua việc nghiên cứu các quy định của Luật nhân quyền quốc tế và quy định của pháp luật hình sự Việt Nam. Luận văn làm sáng tỏ những vấn đề chung cơ bản của chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam đối với việc bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội. Nhận xét, đánh giá thực tiễn áp dụng các quy định của pháp luật đối với việc bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội tại tỉnh Hà Giang.

Thứ hai: Thông qua việc đánh giá thực trạng, tổng hợp kết quả nghiên cứu. Luận văn đưa ra đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về bảo vệ quyền con người của NCTN phạm tội, các biện pháp nâng cao hiệu quả áp dụng hình phạt đối với đối với NCTN phạm tội trên thực tế.

Luận văn có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong quá trình nghiên cứu

xây dựng sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện các chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam đối với NCTN phạm tội. Ngoài ra có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo, nghiên cứu, học tập..., qua đó góp phần nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm do NCTN thực hiện, cũng như việc bảo vệ tốt nhất quyền con người của NCTN phạm tội.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của Luận văn bao gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Một số vấn đề chung về bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên phạm tội bằng chế định hình phạt trong Luật hình sự Việt Nam.

Chương 2: Các quy định về hình phạt trong Bộ luật Hình sự năm 1999 với việc bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên phạm tội và thực tiễn áp dụng.

Chương 3: Nhu cầu và một số giải pháp kiến nghị hoàn thiện các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 về bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên phạm tội và nâng cao hiệu quả áp dụng.

Chương 1

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương, Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân Tối cao (2013), *Đề án thành lập Tòa gia đình và người chưa thành niên ở Việt Nam (Dự thảo 3)*, Hà Nội.
2. Bộ Chính trị (2002), Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 về *Một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới*, Hà Nội.
3. Bộ Chính trị (2005), Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 về *Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020*, Hà Nội.
4. Bộ Chính trị (2005), Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 về *Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020*, Hà Nội.
5. Bộ Tư pháp, Tạp chí dân chủ và pháp luật (2014), “Số chuyên đề” *Bảo đảm quyền con người và quyền công dân bằng các thiết chế tư pháp*, NXB Tư pháp, Hà Nội.
6. Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (2015), *Báo cáo thuyết minh chi tiết về dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) trình Quốc hội tháng 4 năm 2015*, tr.4, 5, 28-32, Hà Nội.
7. Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (2015), *Báo cáo tác động dự thảo Bộ luật Hình sự (sửa đổi) trình Quốc hội tháng 4 năm 2015*, tr.33-42, Hà Nội.
8. Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (2015), "Dự thảo Bộ luật hình sự (Dự thảo 6)" *Dự án Bộ luật hình sự (Sửa đổi) tài liệu trình Quốc hội tháng 11 năm 2015*, tr.27-32, Hà Nội.
9. Ban soạn thảo Bộ luật Hình sự (2014), *Tài liệu tham khảo theo chuyên đề pháp luật các nước và quốc tế*, tr.40-47, tháng 11/2014, Hà Nội.
10. Chính phủ (2001), *Nghị định số 52/2001/NĐ-CP ngày 23/8/2001 hướng dẫn thi hành biện pháp đưa vào Trường giáo dưỡng*, Hà Nội.
11. Chính phủ (2003), *Nghị định số 142/2003/NĐ-CP ngày 24/11/2003 quy định áp dụng biện pháp xử lý HC đưa vào Trường giáo dưỡng*, Hà Nội.

12. Chính phủ (2009), *Nghị định số 66/2009/NĐ-CP ngày 01/8/2009 về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 142/2003/NĐ-CP*, Hà Nội.
13. Chính phủ (2010), *Nghị định số 118/2010/NĐ-CP ngày 29/12/2010 về sửa đổi, bổ sung áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục*, Hà Nội.
14. Chính phủ (2000), *Nghị định số 60/2000/NĐ-CP ngày 30/10/2000 về thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với NCTN phạm tội*, Hà Nội.
15. Chính phủ (2000), *Nghị định số 59/2000/NĐ-CP ngày 30/10/2000 về áp dụng biện pháp tư pháp đối với NCTN phạm tội*, Hà Nội.
16. Lê Cẩm (Chủ biên) (2007), *Giáo trình Luật HS Việt Nam (Phần chung)*, Khoa Luật, ĐHQGHN, NXB ĐHQGHN.
17. Lê Văn Cẩm (2011), “Bảo vệ các quyền con người bằng pháp luật về tư pháp hình sự - lý luận, thực trạng và hoàn thiện pháp luật”, *Đề tài nghiên cứu khoa học nhóm A*, Đại học Quốc gia Hà Nội.
18. Lê Cẩm (2005), *Những vấn đề cơ bản trong KHLHS (Phần chung)*, Sách chuyên khảo sau đại học, NXB ĐHQGHN.
19. Lê Cẩm và Đỗ Thị Phương (2011), *Tội phạm hình sự đối với người chưa thành niên - những khía cạnh pháp lý hình sự, tố tụng hình sự, tội phạm học và so sánh luật học*, tr.18, Khoa luật, ĐHQGHN.
20. Nguyễn Ngọc Chí (Chủ trì) (2011), *Luật Tố tụng hình sự với việc bảo vệ quyền con người*, đề tài nghiên cứu khoa học, Khoa luật, ĐHQGHN.
21. Nguyễn Đăng Dung, Phạm Hồng Thái, Lê Văn Cẩm, Vũ Công Giao, Lã Khánh Tùng (Đồng chủ biên) (2011) *Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương trong tố tụng hình sự*, Khoa luật, ĐHQGHN, Trung tâm nghiên cứu quyền con người, quyền công dân, NXB ĐHQGHN.
22. Nguyễn Đăng Dung, Phạm Hồng Thái, Vũ Công Giao, Lã Khánh Tùng (Biên soạn) (2012) *Hỏi đáp về quyền con người*, Khoa luật, ĐHQGHN, Trung tâm nghiên cứu quyền con người, quyền công dân, NXB ĐHQGHN.

23. Nguyễn Đăng Dung, Vũ Công Giao, Lã Khánh Tùng (Đồng chủ biên) (2011), *Giáo trình Lý luận và pháp luật về quyền con người*, Khoa Luật, ĐHQGHN, NXB ĐHQGHN.
24. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1948), "Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người", *Giới thiệu các văn kiện quốc tế về quyền con người*, tr.48-54, NXB Lao động – Xã hội.
25. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1966), "Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, văn hóa, xã hội", *Giới thiệu các văn kiện quốc tế về quyền con người*, tr.55-66, NXB Lao động – Xã hội.
26. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1966), "Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị", *Giới thiệu các văn kiện quốc tế về quyền con người*, tr.77-97, NXB Lao động – Xã hội.
27. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1985), "Các quy tắc tiêu chuẩn tối thiểu của LHQ về hoạt động tư pháp đối với NCTN (Quy tắc Bắc Kinh)", *Giới thiệu các văn kiện quốc tế về quyền con người*, NXB Lao động – Xã hội.
28. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1990), "Các hướng dẫn của Liên Hợp Quốc về phòng ngừa phạm pháp ở người chưa thành niên (Hướng dẫn Ri-Át)", *Giới thiệu các văn kiện quốc tế về quyền con người*, tr.790-802, NXB Lao động – Xã hội.
29. Đại hội đồng Liên Hợp Quốc (1997), "Công ước về quyền trẻ em", *Việt Nam và các văn kiện quốc tế về quyền trẻ em*, tr.23-63, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
30. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), *Luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em*, Số 25/2004/QH11, NXB Tư pháp. Hà Nội.
31. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2009), *Bộ luật Dân sự năm 2005*, NXB Tư pháp. Hà Nội.
32. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2009), *Bộ luật Hình sự năm 1999*, Số 15/1999/QH10, NXB Tư pháp. Hà Nội.

33. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), *Bộ luật Lao động*, Số 10/2012/QH13, NXB Tư pháp. Hà Nội.
34. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), *Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003*, Số 19/2003/QH11, NXB Lao động. Hà Nội.
35. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013*, NXB Tư pháp. Hà Nội.
36. Hội đồng tư vấn thẩm định các dự án luật, pháp lệnh (2015), *Báo cáo triển khai thi hành Hiến pháp số 54/BC-HĐTVTĐ ngày 10 tháng 3 năm 2015*, tr.4, Hà Nội.
37. Lương Ngọc Trâm (2014), "Hoàn thiện quy định pháp luật hình sự về hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (19), tr.7-10.
38. Nguyễn Khắc Quang (2012), "Quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với người chưa thành niên phạm tội", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (7), tr.9-12.
39. Nguyễn Phương Linh (2014), *Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền con người của người chưa thành niên bị tước quyền tự do ở Việt Nam*, tr.74-78, Luận văn thạc sĩ Luật học, Khoa Luật, ĐHQGHN.
40. Nguyễn Đức Mai (2014), "Các yêu cầu đặt ra đối với việc thành lập Tòa án người chưa thành niên", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (16), tr.15-20.
41. Nguyễn Thị Thùy Giang - Đào Thị Minh Thủy (2013), "Tòa án vị thành niên và gia đình các trung tâm giám sát và bảo vệ vị thành niên ở Thái Lan", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (3), tr.35-41.
42. Nguyễn Thanh Tùng (2012), "Thực tiễn xét xử người chưa thành niên phạm tội, đề xuất và kiến nghị", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (3), tr.13-18.
43. Nguyễn Thanh Vũ (2014) "Những kiến nghị hoàn thiện về trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội đáp ứng yêu cầu sửa đổi toàn diện Bộ luật Hình sự Việt Nam", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (17), tr.01-06.

44. Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, *Báo cáo tổng kết công tác các năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015*, Hà Giang.
45. Thông tư liên tịch số 01/2011/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BTP-BLĐT BXH ngày 12/7/2011 hướng dẫn BLTTHS đối với NCTN.
46. Trịnh Quốc Toàn (2005), *Thực trạng và giải pháp đấu tranh phòng chống tội phạm do NCTN thực hiện trên địa bàn thành phố Hà Nội*, đề tài nghiên cứu khoa học cấp thành phố Hà Nội.
47. Trịnh Tiến Việt (2012), *Số thông tin Khoa học pháp lý*, (2) tr.37, Bộ Tư pháp, NXB Tư pháp.
48. Quách Thành Vinh (2011), "Một vấn đề áp dụng pháp luật đối với người chưa thành niên phạm tội bị xử phạt tù", *Tạp chí Tòa án nhân dân*, (6), tr.10-14.
49. Viện Ngôn ngữ học (2010), *Từ điển tiếng Việt*, tr.55, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội.
50. Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Bộ Tư pháp (2012), *Báo cáo đánh giá pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý chuyển hướng, tư pháp phục hồi đối với NCTN*, XNB Tư pháp, Hà Nội.

WEBSITE

51. pl-law.vn/tintuc/phap-luat/2250-luat-phap-cac-nuoc-xy-ly-nguoi-chua-thanh-nien-pham-toi-da-man-html
52. www.hvsnd.edu.vn/vn/Acedemy/phapluat/84/712